TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HSST
Ngày: 14-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
+ Bà **Nguyễn Thị Liên**.
+ Ông **Bùi Văn Thiệu.**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Oanh** -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Vũ Đức Tâm**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2020/TLST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo:

Đ Kh S, sinh năm 1979; Giới tính: Nam

ĐKHKTT: Số 80 C Đ phường B H, thành phố Hải Dương , tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Không cố định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Đ Kh H, Sinh năm: 1948 và bà Ng Th Th, Sinh 1952.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Đ Th B L.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

Bản án số 121/2012/HSST ngày 27/7/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Đ Kh S 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Sơn chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2014, nộp án phí ngày 04/12/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2020, chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2020 tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Ng B Tr, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 7A T T, phường Ng Tr, thành phố Hải Dương.

2. Chị Tr H X, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 210 Đ B Ph, phường B H, thành phố H D.

3. Chị Đ Th Th H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 210 Đ B Ph, phường B H, thành phố H D.

Anh Tr, chị X, chị H vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đ Kh S khai có quen biết chị Đ Th Th H ở số 210 Đ B Ph phường B H, thành phố H D nên thường xuyên đến nhà chị H chơi và biết trong tủ tại phòng ngủ nhà chị H (tủ không có ngăn kéo, không khóa) có chiếc túi da màu nâu bên trong túi có ma túy tổng hợp, S đã vài lần lấy ma túy trong chiếc túi trên để sử dụngnhưng không ai biết. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/6/2020, khi S vào phòng lấy chiếc túi da màu nâu mục đích lấy ma túy bên trong túi để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc ĐC S đ tr t ph về ma túy - Công an TP. H D kết hợp C a phường B H, thành phố H D đang kiểm tra nhà chị H phát hiện, thu giữ trên tay trái của S 01 túi da mầu nâu, kích thước (15 x 20) cm có khoá kéo, trong túi có: 01 gói nilon màu trắng, kích thước (5 x 7) cm bên trong chứa 44 viên nén hình đầu lâu màu xám; 01 gói nilon màu trắng, kích thước (5 x 7) cm bên trong chứa 06 viên nén hình trụ màu hồng, một mặt có in hình chữ VL; 01 gói nilon màu trắng chứa 59 viên nén hình trụ màu đỏ, một mặt có in hình chữ WY; 05 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và màu trắng hồng (02 túi có kích thước (5 x 7) cm, 01 túi có kích thước (3 x 5) cm, 01 túi có kích thước(1,5 x 1,5) cm; 01 cân điện tử mầu tím kích thước (4 x 6) cm. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của của anh Ng B Tr, chị Tr H X và chị Đ Th Th H.

Tại Kết luận giám định số 237/KLGĐ- PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H D kết luận:

- 44 (Bốn mươi bốn) viên nén hình đầu lâu mầu xám niêm phong trong phong bì ghi thu của Đ Kh S, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 16,312 gam là ma túy, loại MDMA.

- 06 (Sáu) viên nén hình trụ tròn mầu hồng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đ Kh S, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 2,088 gam là ma túy, loại MDMA.

- 59 (Năm mươi chín) viên nén hình trụ tròn mầu đỏ niêm phong trong phong bì ghi thu của Đ Kh S, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 5,740 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng hồng, mầu trắng trong 05(năm) túi nilon niêm phong trong phong bì ghi thu của Đ Kh S, gửi đến giám định có khối lượng là: 1,939 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

MDMA ((±-N-α-dimethyl- 3,4- (methylenedioxy) phenethylamine) nằm trong Danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 116/CT-VKSTPHD ngày 24/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đ Kh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đ Kh S và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Đ Kh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đ Kh S từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/6/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ: Lượng ma tuý hoàn lại sau giám định 7,451 gam Methamphetamine; 18,176 gam MDMA hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong số 237/KLGĐ-PC09 Công an tỉnh H D.

+ 01 túi da màu nâu có khóa kéo, kích thước khoảng (15x20)cm; 01 cân điện tử màu tím, kích thước khoảng (4x6)cm.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/6/2020, tại nhà chị Đ Th Th H ở số 210 Đ B Ph, phường B H, thành phố H D, tỉnh H D, Đ Kh S đang cầm trên tay 01 chiếc túi da màu nâu bên trong có 18,400 gam MDMA và 7,679 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H D truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng ng-ười, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ được tặng huân chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 18,176 gam MDMA và 7,451 gam Methamphetamine.

Đối với 01 túi da màu nâu có khóa kéo, kích thước khoảng (15x20)cm thu giữ của S bên trong có chất ma túy là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 cân điện tử màu tím, kích thước khoảng (4x6)cm thu giữ của S, bị cáo không có nhu cầu xin lại sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với việc bị cáo Đ Kh S khai lấy chiếc túi da màu nâu bên trong có chất ma túy trong tủ tại phòng ngủ nhà chị Đ Th Th H, quá trình điều tra, không làm rõ được số ma túy trên là của ai nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp pháp luật.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H D, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí toà án.

Tuyên bố bị cáo Đ Kh S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Đ Kh S **09** (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/6/2020.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 18,176 gam MDMA và 7,451 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 237/KLGĐ-PC09 Công an tỉnh H D.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi da màu nâu có khóa kéo, kích thước khoảng (15x20)cm; 01 (một) cân điện tử màu tím, kích thước khoảng (4x6)cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố H D ngày 04/9/2020).

- Án phí: Buộc bị cáo Đ Kh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Đ Kh S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi gửi:
- *VKSND tỉnh H D;*
- *VKSND TP. HD;*
- *CQTHAHS Công an tỉnh HD;*
- *CQCSĐT Công an TP. HD;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp tỉnh H D;*
- *Chi cục THA TP. HD;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh HD;*
- *Lưu hồ sơ.*